

Bản án số: 40/2020/HS-ST
Ngày 29/4/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Thủy và ông Nguyễn Hồng Quảng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kim Uyên; Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2020/HSST, ngày 25 tháng 02 năm 2020 Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/HSST- QĐ ngày 09/3/2020 và các thông báo thay đổi thời gian xét xử số 06; 13/2020/TB-TA các ngày 19, 30/3/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H- Tên gọi khác: không

Sinh ngày 31/3/1971, tại huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú và chỗ ở: Tổ 3, khu 3A, phường CTr, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1929 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1931; Vợ: Cao Thị Hồng A, sinh năm 1973; Có 02 con, con lớn sinh năm 1999; con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 29/11/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cẩm Phả - có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Cao Thị Hồng A, sinh năm 1973 ; Nơi cư trú và chỗ ở: Tổ3, khu 3A, phường CTr, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh- có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:Các anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1989; Phạm Văn Mạ, sinh năm 1966–đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 29/11/2019, tại đầu đường Bái Tử Long thuộc tổ 3, khu 3A, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của H: 01 túi nilon kích thước (11,5x7)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động Iphone màu bạc đen lắp sim số 0912.513.568; 01 ví giả da màu nâu bên trong có số tiền 1.630.000 đồng, 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe hạng E, 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank đều mang tên Nguyễn Văn H; 01 xe mô tô Honda Blade màu đen BKS: 14U1 - 412.42.

Kết luận giám định số 932/GĐMT ngày 03/12/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn H giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng là 1,753gam. Hoàn lại sau giám định 1,69gam mẫu vật.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận: Bị cáo sử dụng ma túy Heroine từ tháng 8/2019 hình thức sử dụng là cho ma túy vào giấy bạc sau đó châm lửa hơ dưới giấy bạc rồi hít vào miệng. Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 29/11/2019, bị cáo đi chơi ở khu vực đầu đường Bái Tử Long thuộc phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Bị cáo có cầm theo 01 túi nilon có chứa ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng. Khi đang đỗ xe mô tô thì bị Công an đến kiểm tra và thu giữ trong túi ngực bên trái bị cáo đang mặc 01 túi nilon bên trong chứa ma túy Heroine. Ngoài ra Công an còn thu trong túi quần phía trước bên phải bị cáo đang mặc 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu bạc đen lắp sim số 0912513568, thu trong túi quần sau bên trái bị cáo đang mặc 01 ví giả màu nâu bên trong ví có 1.630.000 đồng; 01 giấy phép lái xe hạng E; 01 thẻ căn cước công dân; 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank đều mang tên bị cáo và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đen BKS: 14U1 - 412.42. Số ma túy bị Công an thu giữ có nguồn gốc: Ngày 26/11/2019, bị cáo đến cảng Hải Phòng gặp lại V là bạn ngoài xã hội đã quen từ lâu. Sau khi nói chuyện, biết bị cáo sử dụng ma túy Heroine nên V đã cho bị cáo 01 túi Heroine về để dùng dần. Bị cáo lúc nào cũng cầm túi ma túy theo người để tránh việc vợ con biết. Ngoài ra, bị cáo còn khai, từ trước đến nay chưa bán ma túy cho ai. Đối với V, bị cáo không biết rõ nhà ở đâu. Đây là lần đầu tiên V cho bị cáo ma túy, Việc V cho bị cáo ma túy ngoài V và bị cáo thì không ai biết. Chiếc xe mô tô bị thu giữ là của chị Cao Thị Hồng A – vợ bị cáo cho bị cáo mượn. Chị Hồng A không biết bị cáo mượn xe mô tô đã liên quan đến ma túy.

Bị cáo thấy Viện kiểm sát truy tố, Tòa án xét xử ngày hôm nay là đúng người đúng tội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Cao Thị Hồng A tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có lời khai: Chị là vợ của bị cáo H và cùng sinh sống một nhà với bị cáo. Vào khoảng 21 giờ ngày 29/11/2019 khi chị và bị cáo đang ở nhà thì bị cáo hỏi mượn chị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đen biển số 14U1 - 412.42 để đi ra ngoài có tý việc. Chị đồng ý và đưa chìa khóa cho bị cáo mượn. Chị không biết việc bị cáo mượn xe mô tô của chị sử dụng vào việc liên quan đến ma túy. Nguồn gốc chiếc xe mô tô do chị mua mới tại cửa hàng bán xe máy Honda ở thành phố Cẩm Phả vào đầu tháng 10/2019 với số tiền 18.000.000 đồng. Chị là người đứng tên đăng ký xe mô tô trên. Số tiền mua xe mô tô là tiền riêng của chị do chị tiết kiệm mà có không liên quan đến bị cáo. Hiện nay chị đã được nhận lại chiếc xe mô tô trên và không có ý kiến gì thêm.

Những người làm chứng tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra:

Các anh Nguyễn Văn M, Phạm Văn Mạ khai: Vào khoảng 21 giờ 10 phút ngày 29/11/2019 khi các anh đang đi qua cột đồng hồ đầu đường Bái Tử Long thì nhìn thấy Công an đang bắt giữ một người đàn ông mặc áo khoác màu ghi, quần lửng tối màu đứng cạnh xe mô tô, các anh đến gần xem thì thấy anh ta khai nhận tên là Nguyễn Văn H và thấy Công an đã thu trong túi áo ngực trái của bị cáo 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng. Bị cáo khai nhận đó là ma túy Heroine. Ngoài ra Công an còn thu trong túi quần của bị cáo 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu bạc đen, thu trong túi quần sau của bị cáo 01 ví giả da màu nâu bên trong có số tiền 1.630.000 đồng; 01 giấy phép lái xe hạng E; 01 thẻ căn cước công dân; 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank đều mang tên Nguyễn Văn H. Công an đưa bị cáo và mời các anh về trụ sở làm việc.

Tại bản cáo trạng số: 36/CT-VKS-CP, ngày 25/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, đưa ra các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: Điểm c, Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn H từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/11/2019. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì 932/GĐMT đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định. Áp dụng điểm b, khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: trả lại 01 điện thoại di động Iphone màu bạc đen lắp sim số 0912.513.568; 01 ví giả da màu nâu bên trong có số tiền 1.630.000 đồng; 01 căn cước công dân; 01 giấy phép lái xe hạng E; 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank cho Nguyễn Văn H. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phần tranh luận, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, khẳng định việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa như: Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Bản ảnh vật chứng; Kết luận giám định số 932/GĐMT ngày 03/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Quảng Ninh; Biên bản kiểm tra số máy, số khung xe máy; Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Với các chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 29/11/2019, tại đầu đường Bái Tử Long thuộc tổ 3, khu 3A, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 1,753 gam chất ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo không những gây mất an ninh trật tự của địa phương mà còn tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma túy khác. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị xét xử đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Đối với người tên V, theo bị cáo khai đã cho bị cáo túi ma túy Heroine, nhưng không biết địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh.

[3] Xét nhân thân tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bố mẹ đẻ bị cáo là ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Tr là người có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã được Chủ tịch nước tặng thưởng hạng nhất, hạng nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần tuyên truyền giáo dục pháp luật phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo có thể bị phạt tiền, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về Vật chứng: - Đối với số ma túy Heroine, sau giám định hoàn lại mẫu vật trong phong bì niêm phong số 932/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc đen lắp sim số 0912513568; 01 ví giả da màu nâu; 01 thẻ ATM Ngân hàng Vietcombank; 01 Căn cước công dân; 01 giấy phép lái xe hạng E và số tiền 1.630.000 đồng là của bị cáo do bị cáo lao không mà có không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điều c, Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/11/2019.

Căn cứ: Điều c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều a Khoản 2, Điều a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy Heroine, sau giám định hoàn lại mẫu vật trong phong bì niêm phong số 932/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

- Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc đen kèm 01 sim; 01 ví giả da màu nâu; 01 thẻ ATM Ngân hàng Vietcombank số 9704366804510868020; 01 Căn cước công dân số 034071002301 cấp ngày 22/01/2016; 01 giấy phép lái xe hạng E đều mang tên Nguyễn Văn H và số tiền 1.630.000 đồng (một triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng). Tình trạng vật chứng được thi hành theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 83/BB-THA, ngày 10/ 3/ 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQ CSĐT Công thành phố Cẩm Phả;
- CQ THAHSCông an thành phố Cẩm Phả;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án- Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Kim Dung

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Quảng-Lê Thị Thanh Thủy

Đào Thị Kim Dung